

VẤN ĐỀ TÔN GIÁO Ở INĐÔNÊXIA

ELGA SARAPUNG^(*)

Trong bài này, tôi muốn trình bày một vấn đề đang được các tôn giáo đặt ra lúc này ở Indônêxia. Hành trình lịch sử của các tôn giáo ở đất nước này khiến tôi phải coi mối quan hệ giữa tôn giáo và Nhà nước là vấn đề có tầm quan trọng nhất. Vấn đề đó đề ra nhiều câu hỏi quan trọng, trong đó có những vấn đề thuộc về quyền công dân của đồng bào chúng tôi.

Cho đến nay, chưa có đổi thay gì có ý nghĩa về tình trạng này. Cho nên, việc công nhận Nho giáo như là một tôn giáo ở Indônêxia, khiến cho số tôn giáo được Nhà nước thừa nhận lên đến 6, đặt ra vấn đề tư cách công dân đối với những người không thuộc về 6 tôn giáo đó. Hơn nữa, người ta nhận thấy ngày càng có nhiều công dân khẳng định công khai vị trí của mình: “Tôi không có tôn giáo” hay “Tôi không theo bất cứ tôn giáo nào được thừa nhận chính thức”.

Thêm vào đó là vấn đề hôn nhân giữa người theo tôn giáo khác nhau vẫn tồn tại, mặc cho những khó khăn mà chính quyền nêu lên. Lại còn vô vàn sự câu thúc trong thực hành tôn giáo: phân biệt chính trị liên quan đến tôn giáo, thừa nhận không đầy đủ tự do tôn giáo, bạo lực do một tôn giáo thực hiện nhằm loại trừ những nhóm khác - nhóm tôn giáo hay không tôn giáo - vì lí do tên gọi hay tín ngưỡng của họ. Đáng tiếc là Nhà nước, tức chính quyền, đã tạo điều kiện trực tiếp hay gián tiếp bằng cách để cho tình trạng đó kéo dài hay thực thi những biện pháp nửa vời dẫn tới xung đột.

Các công dân buộc phải theo một tôn giáo

Ở Indônêxia, mọi công dân “phải” có một tôn giáo, hoặc là tôn giáo của cha mẹ, hoặc là của cha hay của mẹ nếu hai người theo hai tôn giáo khác nhau, hoặc là một tôn giáo khác không phải của cha mẹ (thường rất hiếm).

Quyết định đó phụ thuộc vào ba nhân tố: *thứ nhất*, theo yêu cầu của cha mẹ; *thứ hai* là theo yêu cầu của một tổ chức tôn giáo của cha hay mẹ (hoặc cả hai); *thứ ba*, do Nhà nước bắt buộc.

Sự áp đặt của cha mẹ gọi là “tôn giáo thừa kế”. Trường hợp thứ hai, phải có lời yêu cầu của một tổ chức tôn giáo của cha hay của mẹ. Trong trường hợp thứ ba, đứa trẻ phải được “đăng kí”.

Trong trường hợp thứ ba khi Nhà nước đòi hỏi mỗi công dân phải theo một tôn giáo, là nguyên nhân gây nên các vấn đề tôn giáo ở Indônêxia: Nhà nước yêu cầu mỗi công dân phải theo một tôn giáo. Điều kì quặc là tôn giáo đó phải thuộc một trong 6 tôn giáo mà Nhà nước thừa nhận dựa trên những tiêu chí do Nhà nước đặt ra. Ngược lại, những tôn giáo không được thừa nhận phải chịu sự kì thị của Nhà nước và của quan liêu nói chung. Gốc rễ của vấn đề nằm trong câu hỏi: tại sao Nhà nước lại quyết định quy chế của các tôn giáo? Sự am hiểu của Nhà nước là đến đâu để quyết định “cái

*. Giám đốc Viện Đối thoại giữa các tôn giáo ở Indonesia. Bài đăng trong Bản tin của Trung tâm Lebret *Développement et civilisation*, tháng 11/12-2011.

này” là một tôn giáo và “cái kia” không phải là tôn giáo, rằng “cái này” được tôn tại và phát triển ở Indônêxia còn “cái kia” thì không? Một tôn giáo không được phép sẽ trở thành một “giáo phái tà thuyết” và do đó không được tôn tại và phát triển ở Indônêxia; nó phải nhập vào một tôn giáo được phép. Tại sao có biết bao công dân không có quyền tự do chọn lựa không theo tôn giáo nào hay theo một tôn giáo không có trong nhóm 6 tôn giáo, trong khi họ vẫn là người Indônêxia? Vậy mối quan hệ giữa quốc tịch Indônêxia với tôn giáo là gì?

Tại sao phải có một tôn giáo?

Người Indônêxia bị đặt trước hai vấn đề. Tại sao họ phải có một tôn giáo? Vậy tôn giáo là cái gì?

Nói một cách đơn giản, tôn giáo là tình trạng liên quan giữa một cá nhân với Thượng Đế - Duy nhất Siêu việt, vì mọi quyền lực tôn giáo đều được coi như tồn tại trong tính siêu nghiệm. Người ta nói một người có tôn giáo khi người đó có “quan hệ” với Thượng Đế, tin ở Người. Mọi tôn giáo đều gắn liền với những gì là tốt, công bằng, thánh thiện và thiêng liêng, vì Thượng Đế hoàn toàn là cái thiện, cái đúng, thánh và thiêng liêng. Và những người có tôn giáo là người tốt, đúng đắn, thánh thiện và thiêng liêng. Do vậy, mọi con người đều phải có một tôn giáo, vì đây là điều duy nhất để được coi là tốt, công bằng, thánh thiện và thiêng liêng.

Như vậy thì tôn giáo là gì? Tôn giáo là một “quyền lực” hay một “con đường” để giải thoát; có một tôn giáo như vậy là có một “vị thế” riêng biệt của con người đang được khuyến khích có những nỗ lực cố kết để tự “giải thoát”. Giải thoát khỏi những trói buộc của bất công và khổ đau; mà cả khỏi sự trói buộc với những người hoặc là trở thành nạn nhân hoặc là tác nhân của những hành động mà kẻ khác là nạn nhân.

Điều đó không có nghĩa rằng chúng ta không thừa nhận tôn giáo là một thiết chế... Cho đến nay, đáng buồn là kinh nghiệm của chúng tôi đã chứng tỏ tôn giáo đang bị sa vào cái bẫy của chức năng thiết chế đó, khiến cho nó có xu hướng đấu tranh để giành một vị thế trong xã hội. Các tôn giáo không được coi hay đánh giá như là một giá trị để “giải thoát” con người, giải thoát các thành viên của cộng đồng khỏi bất công xã hội, chính trị hay kinh tế, hay giải thoát khỏi một thứ cuồng tín chật hẹp. Ngược lại nó chỉ được coi như là thiết chế...

Tại sao Nhà nước?

Suy nghĩ đến đây, phải hiểu rằng khái niệm tôn giáo không thể giới hạn ở nghi thức tôn giáo, như nó được biểu hiện một cách hời hợt bởi Nhà nước và cộng đồng. Bản chất các tôn giáo là rất rộng mở và không thể do Nhà nước xác định; nó cũng không cần phải được Nhà nước công nhận.

Cũng vậy, “chiều kích tôn giáo” của một người không thể chỉ được đo bằng việc anh ta có đăng kí hay không để trở nên thành viên của một Giáo hội. Vấn đề với chúng tôi ở Indônêxia là trong cuộc sống hằng ngày, chỉ những tôn giáo được Nhà nước công nhận mới có quyền sống và phát triển trên đất nước này. Mọi công dân đều phải có một tôn giáo, nếu không họ sẽ bị liệt là cộng sản (chứ không phải là vô thần), hay bái vật giáo (bao gồm cả những tín đồ của tôn giáo bản xứ). Không thuộc về một tôn giáo được công nhận, những người đó sẽ vấp phải những ràng buộc trong mối quan hệ với các thủ tục hành chính: cưới xin, việc làm, v.v... Họ sẽ bị phân biệt đối xử. Loại đối xử đó không chỉ đánh vào những ai không gia nhập một tôn giáo được thừa nhận, mà cả những ai theo một tôn giáo chỉ có ít thành viên.

Tình trạng đó đã tồn tại ở Indônêxia từ hàng chục năm nay. Nó đã làm nảy sinh nhiều vấn đề về tôn giáo. Nhưng từ kinh nghiệm đó đã rút ra được bài học gì?

Phải hi vọng rằng các tôn giáo không trở thành một cái gì trấn áp tự do và tàn hại lương tri con người. Đây không phải là tình hình riêng của tôn giáo, mà còn có sự đồng lõa không lành mạnh giữa các tôn giáo với quyền lực công. Cái “tuần trăng mật” đó, hay cuộc hôn nhân không lành mạnh giữa hai thiết chế có thể nhận thấy rõ ràng ở Indônêxia. Các tôn giáo, dù dưới hình thức nào, đều dễ dàng được Nhà nước bổ dụng hay sử dụng – và điều đó không có gì đáng ngạc nhiên – do một số cá nhân hay nhóm người vì những lợi ích chính trị này khác, bỏ mặc những lợi ích khác cũng như đời sống cộng đồng đã diễn ra từ trước đến nay. Các thiết chế tôn giáo rất mong manh, vì nó được sử dụng như một công cụ của Nhà nước để đeo đuổi lợi ích của nó.

Thiết chế tôn giáo

Ngày 3 tháng 1-1946, Chính phủ Indônêxia lập ra một quy chế tôn giáo gọi là Bộ Công việc tôn giáo (ngày nay được gọi là Vụ Công việc tôn giáo, DEPAG). Việc thành lập đó là kết quả của sự thỏa hiệp giữa Nhà nước và những người Islam giáo nước này, những người này đã thất bại trong việc biến Indônêxia thành một quốc gia Islam giáo. Không có gì ngạc nhiên khi ngay từ đầu, hình thức, “màu sắc” và đường lối của DEPAG được biểu hiện chủ yếu dưới những lợi ích của Islam giáo hơn là các tôn giáo khác. Vai trò và chức năng của DEPAG không thể hoàn toàn trung lập, vì những nhân tố chính trị khác nhau mà chủ yếu vì nó là kết quả của một sự thỏa hiệp đã nói ở trên. DEPAG trở thành một thiết chế rõ ràng có kì thị đối với những tôn giáo không phải Islam giáo, kể cả những tín

ngưỡng bản địa. Điều đó đơn giản có nghĩa là các tôn giáo khác, dù được Nhà nước công nhận (Phật giáo, Ấn giáo, Tin Lành, Nho giáo và Công giáo), không được đối xử đúng và công bằng.

DEPAG không thể làm tròn một cách khách quan những đòi hỏi của Nhà nước đối với các tôn giáo hay tín ngưỡng khác ở Indônêxia. DEPAG không sẵn sàng để phục vụ, bảo vệ và giúp đỡ các tôn giáo khác (Juda giáo, Baha'i, Sikh, Đạo giáo, Parmalim, Kaharingan, Sapta Darma, Sunda Witiwan và các tôn giáo hay tín ngưỡng khác) để họ có thể giành quyền sống, phát triển và duy trì các hoạt động của mình. Ngay đến Nho giáo, đã được công nhận chính thức dưới thời tổng thống Abdurrahman Wahid (tổng thống thứ tư từ 1999-2001-ND.), đến nay vẫn chưa được đối xử tốt.

Ngoài Nhà nước, các thiết chế tôn giáo cũng cần được xem xét lại. Sự cứng nhắc trong thái độ quan liêu của Giáo hội chỉ làm trầm trọng thêm các vấn đề tôn giáo ở Indônêxia. Nhiều khi các khó khăn mà xã hội phải đối mặt trong các vấn đề tôn giáo lại do chính các thiết chế tôn giáo gây nên. Trong nhiều trường hợp, các Giáo hội thích đứng về phía nhà cầm quyền hay quyền lực hơn là bảo vệ những người dân hay những ai đang cần sự giúp đỡ. Các thiết chế đó đã bị một số lợi ích thế tục lũng đoạn và trở nên suy yếu khi đối mặt với chính quyền.

Hơn nữa, các giới hạn đặt ra trong việc thực thi và cho các nhà chức trách của thiết chế về phía tôn giáo cũng như của Nhà nước, để giải quyết các vấn đề tôn giáo và xã hội lại nhập nhằng và khó cảm nhận. Nói một cách cụ thể: ý nghĩa các khái niệm Giáo hội và cộng đồng (cho bất cứ tôn giáo nào) là ra sao trong sự năng động của một xã hội Indônêxia đa dạng?

Những điều cần suy nghĩ

Vấn đề tôn giáo ở Indônêxia rõ ràng là khá phức tạp. Điều này không phải chỉ do sự can thiệp của Nhà nước và sự yếu kém của các thiết chế tôn giáo, mà còn do xã hội chưa sẵn sàng để đương đầu với tính phức tạp đa dạng của vấn đề.

Các thiết chế tôn giáo còn giữ một vai trò lớn để xác định xu hướng của các thành viên trong cộng đồng mình, qua hệ thống truyền thông tôn giáo như rao giảng, quyết định, giáo lí và nghi thức. Điều đó có nghĩa rằng những ai thừa nhận là tín đồ một tôn giáo, thì phải tuân theo những điều do các thiết chế tôn giáo đó quyết định, dù họ có tán thành hay không. Nhà nước có quyền khẳng định sự tồn tại để bảo vệ và quản lí các cộng đồng tôn giáo. Đây là điểm mấu chốt được ghi trong Hiến pháp 1945 khi nói về tự do tôn giáo và nghĩa vụ của Nhà nước đối với công dân của mình. Tuy nhiên vấn đề đó lại bị công khai bỏ qua và không được thực hiện nghiêm chỉnh.

Câu hỏi mở ra là như sau: đời sống tôn giáo ở Indônêxia có cần sự quản lí và bảo vệ của phía Nhà nước hay không? Loại hình Nhà nước nào? Loại hình quản lí hay bảo vệ nào?

Có những nhân tố tiềm năng để cải thiện trong tương lai. Một nhân tố trong đó là ngày càng có nhiều người nhận thức được vấn đề; họ phê phán khi đánh giá và nỗ lực để đổi mới và hành động một cách xây dựng - ngay cả khi phải trả giá bằng những khó khăn lớn - và đôi khi đạt đến những kết quả tích cực cho đời sống cộng đồng. Đồng thời ta thấy xuất hiện ở Indônêxia những nhóm liên tôn giáo quan tâm đến tính đa dạng - kể cả đa dạng tôn giáo - trong xã hội.

Cũng có một sự cải thiện trong chính sách của Nhà nước, cụ thể trong những điều liên quan đến vấn đề pháp chế của

công dân và sự phát triển tính năng động bên trong DEPAG và các thiết chế tôn giáo, kể cả các trường đại học và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực liên tôn giáo.

Tất cả những cái đó khiến cho ta nghĩ một cách tích cực rằng sẽ có thay đổi ở Indônêxia. Đây là một sự đổi thay đòi hỏi phải đấu tranh liên tục cho việc thừa nhận tính đa dạng của quốc gia trở thành một thái độ cởi mở tạo tác động mạnh đến sự phát triển của nền dân chủ ở Indônêxia.

Đây là hi vọng của chúng ta: rằng sự phân biệt đối xử về chính trị và bạo lực đối với các tôn giáo, rằng chính sách tôn giáo khiến cộng đồng tôn giáo trở thành nạn nhân, phải giảm thiểu và không lặp lại trong tương lai. Đời sống các tôn giáo có thể trở thành "điều kiện để giải thoát" một số lớn con người khỏi bất công và những vi phạm quyền con người. Khi đó chỉ có các tôn giáo mới trở thành quyền năng giải phóng đến một tương lai tốt đẹp hơn về lâu về dài. Vì vậy tại sao Nhà nước (bộ máy, chế độ quan liêu, hệ thống vận hành) không cần phải lo ngại hay sợ hãi trước một cộng đồng Indônêxia đa dạng về mặt tôn giáo. Trừ những nhóm chủ trương dùng bạo lực - cụ thể là bạo lực công khai - để biểu thị lòng cuồng tín tôn giáo của mình.

Nhà nước cần phải thay đổi ngôn từ, thái độ, nhìn lại chính sách hiện tồn có thể gây nên những sự bất công, phân biệt đối xử và bạo lực của nhóm này với nhóm khác. Đồng thời, các tổ chức của xã hội dân sự phải xây dựng một hệ thống mạnh và vững chắc, để cho những tổ chức đó cùng hoạt động trong một lĩnh vực hay những lĩnh vực khác nhau. Nói tóm lại, cộng đồng phải tăng cường khả năng xây dựng những chặng đường tiến đến một nước Indônêxia đa dạng - một cộng đồng không có bạo lực./

Đào Hùng: dịch